

Bản án số: 100/2019/HS-PT

Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Tân

Bà Phạm Thị Hồng Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hồng Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 132/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn T, sinh năm 1987 tại huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp B, xã N, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc V (chết) và bà Nguyễn Thị C; có vợ và 03 người con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo: Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 14/3/2019, sau khi uống rượu bị cáo Trần Văn T điều khiển xe mô tô biển số 64G1-107.66 lưu thông trên đường Tỉnh lộ 909 hướng từ thị trấn H ra đường Tỉnh lộ 902 để về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc ấp P, xã A, huyện M do không làm chủ tay lái lấn sang lề trái

hướng đi va chạm vào xe mô tô biển số 64B1-737.24 do anh Trần Lâm D, sinh năm 1993, cư trú tại: Khóm Y, thị trấn H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long điều khiển hướng ngược lại, gây tai nạn. Hậu quả làm anh Trần Lâm D bị thương nặng được đưa cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 16/3/2019 anh Trần Lâm D tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định như sau:

Đoạn đường thẳng, bê tông nhựa, đường hai chiều không có dây phân cách.

Tất cả số đo kéo về lề phải hướng đi xe mô tô biển số 64B1 – 737.24, hướng từ đường Tỉnh 902- thị trấn L.

Mặt lộ: 5,5m; điểm đụng vào lề: 2m.

Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Trần Văn T là 0,577mg/1 lít khí thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 18/2019/TTh, ngày 22/3/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long đã kết luận nguyên nhân tử vong của Trần Lâm D do: Chấn thương sọ não.

Tại biên bản ngày 19/3/2019 kết luận như sau: Lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Trần Văn T điều khiển xe mô tô biển số 64G1-107.66 mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25miligam/1 lít khí thở (0,577mg/1 lít khí thở) và đi không đúng làn đường, phần đường quy định (điều khiển xe lấn sang lộ trái hướng đi 0,75m).

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại các khoản là 91.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong, đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác. Đối với trách nhiệm bồi thường của Tổng Công ty Bảo hiểm K, bị cáo Trần Văn T và công ty đã thỏa thuận giải quyết xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân M, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điểm b, Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, 54 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tuyên xử:

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu nên miễn xét.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019 bị cáo Trần Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm xin được hưởng án treo, vì bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi mẹ già bị bệnh và nuôi 03 con tuổi còn nhỏ, đang đi học, vợ bị cáo sinh mổ 02 lần sức khỏe kém nên không lao động nặng được. Đồng thời, gia đình bị hại cũng có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 20 giờ, ngày 14/03/2019, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 64G1-107.66 khi đã uống rượu, nồng độ cồn 0,577miligam/1 lít khí thở, lưu thông trên Đường Tỉnh lộ 909, hướng từ thị trấn H (Quốc lộ 53) ra đường Tỉnh lộ 902 để về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc ấp P, xã A, huyện M, do bị cáo ngủ gật lẩn sang lề trái hướng đi va chạm vào xe mô tô biển số 64B1-737.24 do anh Trần Lâm D điều khiển hướng ngược lại, gây ra tai nạn. Hậu quả làm anh Trần Lâm D bị thương nặng được đưa cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, đến ngày 16/03/2019 anh Trần Lâm D đã tử vong. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, nhận thấy: Bị cáo không chấp hành quy định của pháp luật về an toàn giao thông, điều khiển xe mô tô khi đã uống rượu, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 miligam/1lít hơi thở, đi không đúng làn đường, phần đường quy định vi phạm Khoản 8 Điều 8, Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; hậu quả làm một người chết. Nguyên nhân gây ra tai nạn lỗi hoàn toàn của bị cáo. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người, gây đau thương tang tóc cho gia đình nạn nhân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay, tai nạn giao thông đang có chiều hướng gia tăng.

Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đã xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả, đại diện bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi các con còn nhỏ. Tuy nhiên bị cáo phạm tội thuộc Điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 3 năm đến 10 năm. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo 01 tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Với mức hình phạt này là nhẹ. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm vị Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên phần hình phạt của bản án sơ thẩm. Nhận thấy đề nghị của vị Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T và giữ nguyên phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân M, tỉnh Vĩnh Long

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 260, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm d Khoản 1 Điều 12, Điểm b, Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T: 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Trần Văn T.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b;
- TANDHM: 02b;
- VKSND + CQĐTHM: 02b;
- CQTHADSHM: 02b;
- CQTHAHSHM: 01b;
- TTG + BC: 02b;
- PHSCATVL: 01b;
- STPTVL: 01b;
- UBND, CA xã N: 02b;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02b;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tuấn